

# CHÙM THƠ 30/4/75

Lời giới thiệu:

Chùm thơ này lấy một ít bài trong 4 tập thơ NIỀM ĐAU, ÁO TRẮNG 75, KHÓ QUÊN và ANH LÍNH VNCH viết những kỷ niệm về ngày 30/4/75.

Xin thành thật cảm ơn Quý vị yêu thơ.

BS TÔ ĐÌNH ĐÀI

**1 TRẦN XUÂN LỘC ( 1975)**  
*Kính tặng Tướng LÊ MINH ĐẢO  
Và anh em binh sĩ trận Xuân lộc*

Ở thế ngăn chặn ngõ vào,  
Dàn binh bố trận, tháp cao tranh hùng.  
TRÍ TÀI, DŨNG KHÍ hiên ngang  
Bảo vệ TỔ-QUỐC, nước non an toàn!  
12 ngày lửa đã thử vàng,  
Quyết dày, móng tay nhọn, ghi trang sử đời.  
Núi xương, sông máu ngậm ngùi,  
Chờ che đồng đội, tình người sáng trong!  
Hỡi ơi, vận nước suy vong,  
Đang bị phản bội, xác hồn chơi vơi!  
LƯƠNG TÂM, TRÁCH NHIỆM với đời,  
Quyết lòng TỬ THỦ, hỡi ôi chẳng thành!

Lao tù uất nghẹn, lệ tràn,  
Xót thương đồng đội héo hon tiêu điều!  
Quê nhà, cảnh sống đìu hiu,  
Chìm trong u tối, muôn chiều xót xa!  
Trùng dương sóng gió lan xa,  
Gió mây gặp mặt, lệ nhòa sương rơi!  
Qua rồi, vật đổi sao dời,  
Tình yêu Quê cũ khó dời đổi thay!



**2 GƯƠNG ANH HÙNG (1975)**  
*Tưởng nhớ Thiếu tướng  
Nguyễn Khoa Nam  
(Đã tự sát tại Cái Khế, Cần Thơ)*

Xuất thân từ gia đình Khoa bảng  
NGUYỄN KHOA, xứ Huế, thương nước yêu dân.  
Thấm nhuần từ bi đức Phật trong ngần,  
Yêu thích nghệ thuật, tâm hồn thanh cao!

Vào Quân ngũ giúp nước, cứu đời,  
Nhảy dù, vì anh thích nhìn trời bao la...  
Núi rừng Bắc Việt xanh thắm lựa là,  
Tham chiến Điện Biên Phủ ngàn nga đêm dài!

Sau Hiệp định Geneve, đất nước chia hai,  
Giúp Tổng thống DIỆM trên đà dựng xây.  
Bình Xuyên nổi loạn trời Tây  
Chung tay bình định, tung bay cờ vàng!

Trò đời chính trị, ích kỷ, gian tham,  
Bốn vùng chiến thuật, đánh tan quân thù!  
Xót thương Việt Nam, khói lửa mịt mù  
Bao thanh niên trai trẻ ngàn thu lạnh lùng!

Phản bội, vi phạm ngừng bắn Mậu Thân  
Hè 1972 Đổ Lửa, nước non điêu tàn!  
Trách nhiệm bảo vệ Khu IV miền Nam  
Quyết lòng gìn giữ, bình an muôn người!

Thời vận điên đảo 1975, Hỡi ơi!  
Bị đâm sau ót, Quân Dân anh hùng!  
Bỏ đường SỐNG NHỰC, chịu CHẾT VINH  
Địa danh Cái Khế, vang lừng tiếng THƠM!

### 3 TRÁI TIM HẬU NGHĨA

*Kính tặng Đ. Ú Nguyễn văn Thịnh  
Hy sinh 30-4-75*

Vàm Cỏ Đông xuôi dòng về biển cả,  
Bao nghĩa tình trĩu nặng phù sa.  
Gặp cơn bão táp phong ba,  
Dòng nước rút, khối đá ngà cây trồng!

Quê nhà trong cảnh khói lửa chiến tranh,  
Giặc đang thế mạnh, tấn công lấp đầu.  
Thế cờ phải rút, giảm bớt thương đau,  
Tình nguyện ở lại cản ngăn quân thù.

Bầu trời Hậu Nghĩa khói lửa mịt mù,  
Tường thành đứng cảm, đương đầu đạn bom  
Giúp cho bè bạn rút lui an toàn,  
Rơi vào tay giặc, vẫn hiên ngang anh hùng!

Trái tim LÊ LAI , con cháu Lạc Hồng,  
Can trường nhận lãnh việc làm cứu dân!  
Còn vạch mặt nạ những kẻ ác nhân,  
“Chết VINH hơn Sống NHỰC”, nước non vận tàn!

Dù nay bà con sống cảnh tha hương,  
Trái tim Hậu Nghĩa, tình thương lưu truyền!



### 4. TIỂU ANH HÙNG CA

*K/T trường THIẾU SINH QUÂN*

*Vũng-tàu*

*30-4-1975*

Những mầm non lạc lõng chợ đời,  
Mất cha hoặc mẹ, chiến trường hy sinh.  
Ngôi trường là mái ấm gia đình,  
Tương lai, ánh sáng các em nương nhờ!

Nước nhà trong cảnh nguy cơ,  
Hứa được di tản, cuốn cờ xa bay!  
Mẹ đầu đàn trong cảnh bó tay,  
Bỏ con cô cút, rõ hay tình đời!

Bên ngoài súng nổ đạn rơi,  
Ngọn lửa tàn ác, bầu trời tan thương!  
Gà con mất mẹ, ngơ ngác hãi hùng!  
Biết cậy nhờ ai! mộ chôn đến gần!

Các em lớn, thấy trách nhiệm của mình,  
Quyền huynh thế phụ, nghĩa tình sâu xa!  
Tình thương, trách nhiệm bảo vệ trường nhà,  
Rắn không đầu, cũng quyết xông pha với đời!

Những trái Tim Non, vụng dại sáng ngời,  
Nhịp nhàng chiến đấu do trời xót thương!  
Súng hết đạn, vẫn đứng cảm can trường,  
Hạ cờ Tổ quốc, tạm ngừng giao tranh!

Quân thù khiếp vía, lo sợ phập phồng,  
Xông vào chiếm cứ, Chim Non rừng bay xa!  
Biển Đông sóng vỗ cưỡi xòa  
Thua trí, TIỂU ANH HÙNG CA nhớ đời!

## 5. NGẬM NGÙI

Trận đánh cuối cùng CỬA VIỆT, TĐ 2  
TQLC

(Phỏng theo MX Trần văn Loan)

Hỡi những trái tim CÔNG CHÍNH,  
Đã bao lần mình bị gạt lừa!  
MẬU THÂN còn đó, HỀ ĐỎ LỬA chưa phai  
Trò đời chính trị, gió mưa phủ phàng!

Vì chính nghĩa, BẢO VỆ giang sơn,  
Xót thương xương máu da vàng khổ đau!  
HÒA BÌNH, ĐÌNH CHIẾN, ao ước bao lâu!  
“Tâm xà, khẩu Phật” rắc mùi tanh hôi!

CỬA VIỆT ơi, làm chứng cõi đời,  
“Hòa bình bán vẽ” hão vờ đưa ra. .  
Anh em “mừng vội” trao bánh tặng quà,  
“NỤ CƯỜI CHƯA DỨT, KHÓC ÒA CÀNG  
TO”

Lợi dụng lòng tin, mách khéo thăm dò  
Vây thành, hãm quách, quanh co khó  
lường...

Lòng CHÍNH NGHĨA, một dạ thủy chung,  
Không đánh, CHỈ ĐỠ... an toàn rút lui...

Hỡi ơi, ĐANG THẮNG MÀ PHẢI THỤT LÙI  
NGƯỜI TRUNG CHỊU NẠN, có trời xót  
thương!  
Vì TÌNH THƯƠNG chịu thịt nát xương tan!  
Phải chặng vận nước, đa đoan, ngậm ngùi!!



## 6. HÙM THIÊNG

(Phỏng theo MX Đoàn văn Tinh)

Đang là chủ cả vùng phương Bắc  
Đồng Hà, Mỹ Chánh, Cửa Việt, Khe Sanh...  
Bước chân ta lở núi, bồi thành  
Quân thù khiếp vía, kinh hồn HÙM THIÊNG!

Hỡi ơi, vận nước ngựa nghiêng,  
Vì danh, vì lợi, ưu phiền Non sông!  
Bất trối ta, như VỢ phản bội CHÔNG,  
Nhìn lại ĐỒNG ĐỘI, NÚI RỪNG quặn đau!

Mặc dù đã lường trước tính sau,  
Tả xông, hữu đột, đánh nhau đến cùng!  
Nhìn BẢ CON máu lệ tuôn dòng,  
Sợ cỏ cây, hoa lá LỤY vòng hàm oan!

Nên đành chịu cảnh CÒN TẠO đa đoan,  
HY SINH THÂN PHẬN, khóc than với trời!  
Ngục tù, xiềng xích sắt Hỡi ơi!  
LÒNG TA KHÓ NHỐT, tình người mệnh  
mông!

Tuổi già, sức yếu, cuộc sống long đong,  
Trường Sơn còn đó, biển Đông còn gào!  
Hồn thiêng sông núi, hơi thở trắng sao,  
NGÀY MAI trời sáng, phất cao CỜ VÀNG!

**7 TRƯA HÈ ẤT MÃO**  
( Sốc trắng 30/4/75)

Trưa hè Ất mảo tựa dầu sôi  
Xóm làng lửa bỏng thét liên hồi  
Còi vang xe hụ mây lồng lộn  
Súng nổ bom tung khói lửa ngất trời  
Áo mẹ hoa trời vai khắp khểnh  
Thân con rách nát máu tuông rơi  
Thế hệ loạn rừng rơi vục thẳm  
Còn đâu tiềm thức tuổi ba mươi

**8 ĐẠI-NẠN**  
( Quân-y viện Trương bá Hân,  
Sốc trắng )

Được tin Tướng Minh đầu hàng  
Mạnh ai nấy chạy, chẳng vào nhà thương  
500 giường bệnh hốt hoảng lo sợ khóc than  
Như đàn gà con mất mẹ

Ôi ! Một đại nạn vô cùng ghê sợ  
Dáng lên đầu những kẻ thương, đau  
Người mới mổ, cấp cứu, sản phụ mới sanh  
Còn ai giúp đỡ, thuốc than hỏi trời !!

Kẻ thắng trận đang giăng bủa khắp nơi  
Chỉ còn trông cậy vào những người thân  
yêu  
Nếu may mắn, có bà con dắt diều  
Vào nhà thương thí, chịu nhiều dèm pha

Khá khá thì khiêng ẳm về nhà  
Thí cho trời đất, còn bị chưởi la ngụy quyền  
Đất trời vẫn đứng lặng yên  
Khóc than nức-nở khắp miền thương đau

Cha ơi, giấy bút nào tả hết nỗi đớn đau  
Ngọn lửa độc ác muốn diệt tiêu hoàn toàn  
Gia đình xã-hội nát tan rồi bần  
Tương lai, sự sống như bèo trôi trên sông

**9 TƯỚNG SATAN**

Việt-nam là dân tộc Anh-Hùng  
“Chết Vinh, Sống Nhục” để danh lưu truyền.  
Gương xưa của Nữ Trưng-vương,  
Thua sức Tô-Định, Bắc giang liêu minh !

Gần đây, Hoàng Diệu, Nguyễn tri Phương,  
Thất thế tự sát, chớ không đầu hàng !  
Chiến tranh Việt-nam CHÍNH NGHĨA huy  
hoàng,  
Cớ sao đầu giặc, để làm NHỤC dân !!

Lệnh đầu-hàng như lưỡi dao găm  
Đâm vào SAU ÓT Quân Dân Anh Hùng !  
Năm Tướng:HƯNG,VỸ,HAI,PHÚ,NAM  
Anh-dũng tự-sát, tiếng vang muôn đời !

Và bao TÁ, UÝ, Binh-sĩ của Người  
Lấy máu nhuộm đỏ lá cờ TỰ-DO.  
Hàng ngàn Sĩ-quan tù tội, dày vò,  
Hàng triệu dân vô tội chôn vùi BỂ ĐÔNG !

Hỡi ơi, danh Tướng mà ĐẠI Tiểu-nhân ,  
Hai lần PHẢN CHỦ (1), trái oan tình đời !  
Nhục thay, tên Sáng mà lại Đen thui,  
Satan ơi hỡi, muôn đời CỬỖI CHẾ !

(1) Âm mưu lật đổ T.T Ngô Đình Diệm,  
1963

(2) Đầu hàng CS 30-4-1974

5 Tướng và 2 Tá đã tự sát, sau khi Dương  
văn Minh đầu hàng :  
Tướng Phạm văn Phú, TL QĐ 2 QK 2 tự sát  
tại Sài Gòn  
Tướng Nguyễn khoa Nam, TL QĐ 4 QK4  
Tướng Lê văn Hưng, Phó TL QĐ 4 QK 4,  
Tự sát ở C.thơ  
Tướng Trần văn Hai, TL SĐ 7 Bộ-binh  
Tướng Lê văn Vũ, TL SĐ 5 Bộ binh.  
Trung tá Nguyễn văn Long, Tự sát trước tòa  
QHVN  
Đại tá Hồ ngọc Cẩn ( gốc TSQ) Tỉnh trưởng  
Chương-thiện)

**11 MẮT TUỔI XUÂN**  
( Sốc trắng, sau 30/4/-1975)

Hết rồi, ta đã mất tuổi xuân !  
Tháng ngày hy-vọng, vượt vòng bay xa.  
Xuân ơi, bến mộng, trời hoa..  
Giờ đây tan nát, bướm hoa giữa đường !

Cởi đời bao nỗi sầu vương,  
Đời hoa rả cánh, héo hon u-buồn !  
Ra vào như kẻ mất hồn,  
Tiếng gió cũng sợ, tiếng cười cũng lo !

Xuân đâu rồi, nhà cửa buồn xo,  
Bữa ăn tẻ nhạt, vợ con chẳng màng !  
Nhìn tờ lịch ngày tháng thờ than,  
Sự việc sẽ đến..oái ăm biết chừng nào !

Xuân ơi, người bỏ ta thật rồi sao !  
Nào nê thất vọng ,cởi đời hư vô !  
Tù đây, vực thẳm, đèo núi nhấp nhô,  
Đang chờ ta đó, xiết bao đau lòng !!

**12 ÁO TRẮNG 75**

Áo trắng tôi mang bấy lâu nay  
Nỗi niềm từ thuở ai có hay  
Me tôi năm tháng ngồi thêu dệt  
Áo trắng nhụy chỉ hồng mộng hăng say

Áo trắng trinh nguyên nhụy chỉ hồng  
Đắp vào lòng ngực tựa màu bông  
Trải bao gian khổ và chua xót  
Áo trắng me ơi áo trắng hồng

Áo trắng trinh nguyên vẽ nhiệm màu  
Máu xương nhân loại nỗi đớn đau  
Nường tôi sự sống trong màu áo  
Há lẽ giờ đây chịu đổi màu !

**10 Bài THAN CHÓT**  
( Sốc trắng 30/4/75)

Nước đã đến chân còn tính toán  
Nhà đương rục lửa chẳng chịu toan  
Đợi đến thế cờ xoay vận ngược  
Cam đành cuộc sống lắm đa đoan  
Thân trai đau xót nhìn đất nước  
Bá tánh chìm trong cảnh tóc tang  
Đã đến thế này đành cam chịu  
Than buồn con tạo quá đa đoan

**13 TÙ TỘI**  
(Sau 30/4/75)

Miền Nam như trong cơn lửa bỏng  
Chính quyền, binh lính như rắn không đầu  
Mọi người, chẳng dám ngó nhìn nhau  
Mạnh ai nấy chạy như bầy thú hoang

Con cũng là một sĩ-quan  
Nên cùng bè bạn thở than trong tù  
Trại giam tăm tối mịt mù  
Bữa no bữa đói, cuộc đời hư vô

Thân gầy xơ xác ốm o  
Đất nèn, chiếu rách, làn hơi mỗi mòn  
Gục đầu bên vách khóc than  
Tập thơ “ Áo-trắng” nói lên nỗi niềm

Ngày dài đêm lại dài hơn  
Tương lai rồi sẽ đi về nơi đâu !  
Kẻ xấu, được công tướng khanh hầu  
Người trung, tù-tội gia-đình tan hoang

Cha ơi con đau xót vô vàng  
Tin Cha con cố an lòng phận con  
Cầu cho bè bạn bốn phương  
Tìm Cha để vơi bớt đau lòng hiện nay



## 14 TÙ KHÔNG BẢN ÁN (Sóc trắng 1975)

Lính là mái nhà che mưa, che nắng,  
Là lũy tre ngăn gió đầu làng.  
Bờ đê ngăn cản, nước khỏi tràn lan,  
Cây ĐÀ cổ thụ, xóm làng yên vui.

Tình đời hờn căm, ích kỷ nhỏ nhoi  
Tù KHÔNG bản-án, ói-ăm não nùng !  
Ôi , đêm mờ độc ác thế gian,  
Vô tri sỏi đá, chẳng màn lương tri !!

Người với Người sao chẳng nghĩ suy,  
Lợi dụng cơ-hội, GIẾT đi Tình-Người.  
Xem chúng tôi như rơm cỏ, rác rưởi,  
Đọa đày, hành hạ, vui cười nhe răng !

Tình người chìm xuống bùn đen,  
Cảnh sống THÚ VẬT, tối tăm não nùng !  
Mồ hôi, nước mắt, đói khổ, lạnh lùng,  
Rừng sâu, nước độc, tội cùng khổ đau !

Phải chăng trần gian, địa ngục là đây,  
Coi thường Trời Đất, lương tâm tình người !  
Người TRUNG HIẾU thịt nát xương rơi,  
Để cho bọn nịnh, trò đời ngênh ngang !!

Iowa tháng 4/ 2010

TÔ ĐÌNH ĐÀI

